

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động đợt thi đua cao điểm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 07/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Chương trình số 12-CTr/BCĐ ngày 30/12/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật ban hành Chương trình công tác năm 2026; Chương trình số 48-CTr/BCĐ ngày 23/02/2026 của Ban chỉ đạo về hoàn thiện thể chế, pháp luật tỉnh Lào Cai về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo về hoàn thiện thể chế, pháp luật tỉnh Lào Cai.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động đợt thi đua cao điểm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành rà soát, xử lý hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát động đợt thi đua cao điểm trong các cơ quan, đơn vị nhằm đẩy nhanh tiến độ rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật với mục tiêu đến **hết năm 2026 cơ bản hoàn thành xử lý xong** các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Yên Bái (trước sáp nhập) ban hành.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát, xử lý, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, thực chất, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

- Xác định rõ nội dung công việc, số lượng, danh mục văn bản và tiến độ thực hiện của từng cơ quan, đơn vị trong việc rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Chủ đề thi đua: “*Tăng tốc, sáng tạo, thi đua quyết tâm hoàn thành rà soát, xử lý hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập tỉnh Lào Cai*”.

2. Nội dung thi đua

Các cơ quan, đơn vị thi đua thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng tham mưu xử lý văn bản theo kế hoạch được giao.
- Tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình rà soát, xử lý, xây dựng văn bản pháp luật.
- Kịp thời phát hiện, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.
- Hoàn thành rà soát, xử lý văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Yên Bái (trước sáp nhập) ban hành; thực hiện tham mưu bãi bỏ, ban hành mới, hoàn thành **trước ngày 31/12/2026** (trừ trường hợp phải chờ hướng dẫn của cấp trên, hoặc do thực tiễn khách quan được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý bằng văn bản).

Số lượng văn bản cần xử lý, hoàn thiện: **428 văn bản, gồm:**

- + 79 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái (trước sáp nhập) ban hành, trong đó có 25 Nghị quyết đang được tham mưu xử lý và 54 Nghị quyết chưa được xử lý.
- + 349 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Yên Bái (trước sáp nhập) ban hành, gồm 167 quyết định đang được tham mưu xử lý và 182 Quyết định chưa được tham mưu xử lý.

(Chi tiết số lượng văn bản cần xử lý, hoàn thiện của các sở, ngành, đơn vị tại Phụ lục kèm theo).

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA

1. Phạm vi: Các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh.

2. Đối tượng thi đua

a) Tập thể

- Các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống pháp luật, gồm: các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế, Ban Quản lý khu Công nghiệp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các đơn vị khác (phòng và tương đương) được giao nhiệm vụ rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước khi sáp nhập.

b) Cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức chỉ đạo thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện

nhiệm vụ rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại các cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện hệ thống pháp luật sau khi sáp nhập tỉnh.

IV. THỜI GIAN THI ĐUA

- Đợt thi đua cao điểm được triển khai từ tháng 4/2026 đến 31/12/2026.

- Thời gian tổng kết đợt thi đua: thực hiện trong Quý I/2027 gắn với việc đánh giá kết quả công tác tham mưu, hoàn thiện thể chế pháp luật tỉnh (hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW).

V. HÌNH THỨC VÀ SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

- **Bảng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:** Xem xét tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt tiêu biểu trong đợt thi đua; số lượng tối đa không quá 03 tập thể lớn, 05 tập thể nhỏ và 15 cá nhân.

- **Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh:** Căn cứ kết quả thực hiện phong trào thi đua và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng các sở, ban, ngành xem xét, quyết định tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý có thành tích tiêu biểu theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

VI. TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí tặng Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể

a) Tiêu chí chung: Hoàn thành vượt tiến độ hoặc đúng tiến độ các nhiệm vụ rà soát, xử lý văn bản được giao; bảo đảm chất lượng tham mưu; có cách làm phù hợp, hiệu quả trong tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện nhiệm vụ có tác động tích cực trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật của tỉnh.

b) Tiêu chí cụ thể: Tập thể được đề nghị khen thưởng phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ rà soát, xử lý văn bản được giao; bảo đảm tiến độ, chất lượng.

- Có số lượng văn bản được tham mưu xử lý nhiều, hoặc tham mưu được nhiều văn bản quy phạm với độ khó, độ nội dung bao trùm lớn; bảo đảm chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản của cơ quan khác khi được yêu cầu; tham dự các quy trình thẩm định, thẩm tra văn bản trách nhiệm, hiệu quả.

- Có cách làm mới, hiệu quả trong tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tiêu chí tặng Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho cá nhân

a) Tiêu chí chung: Cá nhân trực tiếp chỉ đạo hoặc tham mưu thực hiện nhiệm vụ rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

b) Tiêu chí cụ thể: Cá nhân được đề nghị khen thưởng phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Có cách làm, giải pháp hiệu quả trong công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao; có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công việc.

- Có nhiều đóng góp trong việc tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn sau rà soát; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Có thành tích nổi bật trong công tác tổng hợp, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phục vụ hoàn thiện hệ thống pháp luật của tỉnh.

3. Điều kiện khen thưởng: Các tập thể, cá nhân được xem xét khen thưởng phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Không vi phạm kỷ luật, không thuộc trường hợp đang bị xem xét, xử lý trách nhiệm trong thời gian triển khai đợt thi đua.

- Có hồ sơ đề nghị khen thưởng đầy đủ, đúng thành phần, trình tự, thủ tục theo quy định, bao gồm: biên bản họp xét, tờ trình đề nghị khen thưởng, báo cáo thành tích và các tài liệu liên quan.

- Thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị khen thưởng bảo đảm trung thực, chính xác, có căn cứ kiểm chứng.

- Việc đề nghị khen thưởng bảo đảm đúng đối tượng, thẩm quyền và quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Nguyên tắc khen thưởng

Thực hiện công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định; khen thưởng gắn với kết quả thực chất, không bình quân, hình thức; ưu tiên tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; một thành tích chỉ được đề nghị một hình thức khen thưởng tương xứng.

VII. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về hoàn thiện thể chế, pháp luật tỉnh Lào Cai)

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đợt thi đua theo Kế hoạch này.

- Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm, đảm bảo hoàn thiện hệ thống pháp luật sau khi sáp nhập tỉnh.

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị; kiểm tra, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và nội dung Kế hoạch này.

- Chủ trì tổng hợp kết quả rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn khen thưởng tổng kết đợt thi đua.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai đơn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này

- Phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn khen thưởng tổng kết đợt thi đua; trên cơ sở đề xuất của Sở Tư pháp tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tổng kết đợt thi đua theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai, phổ biến Kế hoạch phát động thi đua này tới toàn thể công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình.

- Nghiên cứu, phát động Kế hoạch thi đua trong nội bộ cơ quan, đơn vị mình đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, nhất là tại các sở, ngành có số lượng văn bản quy phạm pháp luật lớn cần phải rà soát, xử lý như: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng..., kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch Phát động đợt thi đua cao điểm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Quản lý khu kinh tế;
- Ban Quản lý khu Công nghiệp;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX (Tr.Tú).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh

Phụ lục:
TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HĐND, UBND TỈNH YÊN BÁI
VÀ TỈNH LÀO CAI (TRƯỚC SÁP NHẬP BAN HÀNH) CẦN XỬ LÝ, HOÀN THIỆN
(Số liệu tính đến ngày 11/3/2026)

STT	CƠ QUAN	NGHỊ QUYẾT HĐND TỈNH				QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH				Cộng số lượng văn bản đang xử lý	Cộng số lượng văn bản chưa xử lý
		Tổng số nghị quyết	Đã thực hiện xử lý	Đang thực hiện xử lý	Chưa thực hiện xử lý	Tổng số quyết định	Đã thực hiện xử lý	Đang thực hiện xử lý	Chưa thực hiện xử lý		
1	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	7	5	0	2	1	0	1	0	1	2
2	Công an tỉnh	5	5	0	0	12	4	2	6	2	6
3	Sở Nội vụ	22	14	5	3	120	39	50	31	55	34
4	Sở Tài chính	90	55	2	33	62	27	5	30	7	63
5	Sở Nông nghiệp và Môi trường	41	32	4	5	115	25	57	33	61	38
6	Sở Xây dựng	9	1	1	7	42	10	11	21	12	28
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	12	6	4	2	8	0	6	2	10	4
8	Sở Công Thương	3	0	3	0	17	1	6	10	9	10
9	Sở Tư pháp	3	3	0	0	7	0		7	0	7
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7	4	3	0	35	3	18	14	21	14
11	Sở Dân tộc	3	3	0	0	1	1			0	0
12	Sở Khoa học và Công nghệ	3	2	1	0	18	1	2	15	3	15
13	Sở Y tế	10	8	2	0	13	2	6	5	8	5
14	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	2	1	0	1	0	1
15	Thanh tra tỉnh	3	1	0	2	5	4	1		1	2
16	Văn phòng UBND tỉnh	2	2	0	0	4	0		4	0	4
17	Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh	0	0	0	0	3	0	1	2	1	2
18	Ban Quản lý khu kinh tế	1	1	0	0	2	0	1	1	1	1
	TỔNG SỐ VĂN BẢN	221	142	25	54	467	118	167	182	192	236

